

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ QUYÊN,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 85/2021/HS-ST
Ngày 02-6-2021

**NHÂN DANH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ QUYÊN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử thẩm phán có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Phạm Thị Thảo

- Thẩm ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thẩm ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Quyển, thành phố Hồ Chí Minh.

- Hội thẩm nhân dân kiêm sát nhân dân quận Ngũ Quyển, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Quyển, thành phố Hồ Chí Minh xét xử thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 61/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định của Viện ra xét xử số : 80/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 với nội dung cáo:

Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1988 tại Hồ Chí Minh. Nơi KHKTT: Số 12/91 Thiên Lộc, phường Nghia Xá, quận Lê Chân, thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú: Số 95 phường Cẩm, phường Gia Viên, quận Ngũ Quyển, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hòa và bà Võ Thị Tám; có vợ là Võ Thị Phương và 01 con sinh năm 2018; nhân thân, tiền án, tiền sự: Không; bắt giam ngày 27/01/2021; tạm giam từ ngày 30/01/2021; ngày 24/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bộ luật; có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và án:

- Chị Nguyễn Thị Việt H, sinh năm 1975; nơi KHKTT: phường H, phường H, quận L, thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú: phường L, phường , quận N, thành phố Hồ Chí Minh; có mặt

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt

- Ch. Nguyễn Thị H., sinh năm 1974, nơi cư trú: xã H., phường T., quận H., thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án có tóm tắt như sau:

Do không có công nhân viên chức, Nguyễn Mạnh Tiến mở cửa hàng cầm tín số 95 phường Cầm, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hồ Chí Minh, ghi sổ liên thông lên biên quản cáo thủ tục tín dụng cho vay dưới hình thức vay lãi nôm. Content: Khách hàng liên hệ với Tiến vay mặt khoản tín dụng là ngân, thả thu nhập mặt lãi suất, dao động từ 3000 đến 5000 đồng/1 triệu/1 ngày tính trên ngân, trả lãi vay theo tháng (01 tháng tính là 30 ngày); ngày trả lãi là ngày trùng với ngày vay tín các tháng tiếp theo, không cộng lãi vào gốc tính lãi kế sau, không ghi nhận và ghi nhận vay cho đến khi trả hết ngân. Sau khi thông tin, Tiến và người vay vì thế vay và ký tên xác nhận. Nhận trả lãi, người vay sẽ tiếp trả lãi cho Nguyễn Mạnh Tiến số 95 phường Cầm, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 27/01/2021, Tiến thu tín lãi của người vay là chị Nguyễn Thị Việt Hà thì bị lực lượng công an tiến hành kiểm tra, thi hành lệnh khám xét khách sạn và ghi nhận trong trường hợp khách sạn; sau đó dẫn người vay trở xác minh làm rõ. Tiến quan ngại, Nguyễn Mạnh Tiến khai nhận đã cho người vay tín:

1. Chị Nguyễn Thị Việt Hà vay tín các Content như sau:

Lần thứ 1: Ngày 17/10/2019, chị Nguyễn Thị Việt Hà có vay của Tiến tín là 220.000.000 đồng với hình thức vay lãi nôm trên, lãi suất là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tức là 109,5%/năm), trả lãi hàng tháng. Chị Hà đồng tín lãi cho Tiến 03 tháng kể từ các tháng 11, 12 năm 2019 và tháng 01 năm 2020, mặt tháng là 19.800.000 đồng, tổng tín lãi 03 tháng là 59.400.000 đồng. Sau đó, chị Hà trả hết tín. Theo quy định của pháp luật tín lãi Tiến thu của chị Hà tín là 20%/năm tức là tổng tín 11.000.000 đồng. Tiến thu lợi nhuận chính tín 48.400.000 đồng.

Lần thứ 2: Tháng 3/2020 chị Hà có vay của Tiến tín là 300.000.000 đồng với lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tức là 109,5%/năm). Chị Hà đồng tín lãi 06 tháng (từ tháng 4/2020 đến tháng 9/2020) mặt tháng là 27.000.000 đồng, tổng tín lãi 06 tháng là 162.000.000 đồng. Theo quy định của pháp luật tín lãi Tiến thu của chị Hà tín là 20%/năm tức là tổng tín 30.000.000 đồng. Tiến thu lợi nhuận chính tín 132.000.000 đồng. Sau đó, chị Hà có vay thêm tín và trả mặt ít tín, content thì nào Tiến và chị Hà không nhớ nên Tiến và chị Hà thông tin tổng tín vay từ tháng 9/2020 là 400.000.000 đồng. Chị Hà đồng tín lãi 04 tháng

(từ tháng 10/2020 đến tháng 01/2021) mỗi tháng là 36.000.000 đồng, tổng số tiền lãi 04 tháng là 144.000.000 đồng. Theo quy định của pháp luật số tiền lãi Tổng cục thu của anh H tính là 20%/năm tổng số tiền 26.667.000 đồng. Tổng thu lợi ích chính số tiền 117.333.000 đồng. Khoản vay này, anh H trả góp 400.000.000 đồng thì Tổng cục quản lý thuế sẽ chấp thuận.

Tổng số tiền lãi anh H đóng cho Tổng cục các khoản vay nêu trên là 365.400.000 đồng. Tổng số tiền Tổng thu lợi ích chính của anh H là 297.733.000 đồng.

2. Anh Nguyễn Văn H vay tiền của Tổng cục thuế như sau:

Ngày 06/07/2020, anh Nguyễn Văn H có vay của Tổng cục số tiền là 25.000.000 đồng dưới hình thức vay lãi ngắn hạn với lãi suất 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (182.5%/năm). Anh H đóng tiền lãi cho Tổng cục 06 tháng (từ tháng 8/2020 đến tháng 01/2021), mỗi tháng là 3.750.000 đồng, tổng số tiền lãi 06 tháng là 22.500.000 đồng. Theo quy định của pháp luật số tiền lãi Tổng cục thu của anh H tính là 20%/năm tổng số tiền 2.500.000 đồng. Hiện nay, anh H trả góp. Số tiền Tổng thu lợi ích chính của anh H là 20.000.000 đồng.

3. Chị Nguyễn Thị H vay tiền của Tổng cục thuế như sau:

Lần thứ 1: Ngày 16/4/2019, chị H có vay của Tổng cục số tiền là 20.000.000 đồng với hình thức vay lãi ngắn hạn, lãi suất 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (182.5%/năm). Chị H đóng tiền lãi cho Tổng cục 05 tháng (từ tháng 5/2019 đến tháng 9/2019), mỗi tháng là 3.000.000 đồng, tổng số tiền lãi 05 tháng là 15.000.000 đồng. Chị H đã trả hết tiền gốc. Theo quy định của pháp luật số tiền lãi Tổng cục thu của chị H tính là 20%/năm tổng số tiền 1.667.000 đồng. Số tiền Tổng thu lợi ích chính là 13.333.000 đồng.

Lần thứ 2: Tháng 10/2019, chị H có vay của Tổng cục số tiền là 20.000.000 đồng dưới hình thức cho vay lãi ngắn hạn với lãi suất 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (182.5%/năm). Chị H đóng tiền lãi cho Tổng cục 08 tháng (từ tháng 11/2019 đến tháng 06/2020), mỗi tháng là 3.000.000 đồng, tổng số tiền lãi 08 tháng là 24.000.000 đồng. Chị H đã trả hết tiền gốc. Tháng 06/2020, khi lý lãi và gốc, Tổng cục cho chị H 1.000.000 đồng. Theo quy định của pháp luật số tiền lãi Tổng cục thu của chị H tính là 20%/năm tổng số tiền 2.667.000 đồng. Số tiền Tổng thu lợi ích chính là 20.333.000 đồng.

Tổng số tiền chị H vay của Tổng cục là 40.000.000 đồng, chị H đã trả hết gốc. Tổng số tiền lãi chị H đóng cho Tổng cục là: 38.000.000 đồng. Tổng số tiền Tổng thu lợi ích chính của chị H là 33.666.000 đồng.

Tổng số tiền Tổng thu lợi ích chính của ba khách vay nói trên là 351.399.000 đồng.

Ngày 29/01/2021, chủ Vãng Th Ph là v c a Nguyễn Mạnh T đã t
nguyễn giao n p 36.000.000 ng là t n lãi tháng 01/2021 mà T đã thu c a ch
Nguyễn Việt Hà.

Ngoài ra, Nguyễn Mạnh T còn khai nh n có m t s ng i có tên Nguyễn
Th Mai, L ng Th Tuy t Mai, Ph m c T, Hoàng Th Hoài Thu có vi t gi y
vay t n c a T nh ng T không nh rõ c th th a thu n nh nào. Qua xác minh,
nh ng ng i trên hi n không có m t t i a ph ng nên c quan i u tra ch a l y
c l i khai c a h .

V t ch ng thu gi :

- 01 túi xách bên trong có 1.935.000 ng là c a ch V ng Th Ph ng,
không liên quan n hành vi cho vay lãi n ng c a T nên ã tr l i cho ch s h u;
01 chìa khóa xe ô tô, 01 bì nh a bên trong có gi y t mua bán xe ghi tên Nguyễn
M nh T, 01 túi cúc bên trong có 01 b n sao CMTND, b n sao gi y phép lái xe, b n
sao s h kh u mang tên Mai Th Ph m, b n sao gi y khai sinh mang tên Ph m Vi
An, 01 quy n s bên trong ghi n i dung chi tiêu xét th y là tài s n c a Nguyễn
M nh T, không liên quan n hành vi ph m t i nên ã tr l i cho Nguyễn M nh T.

- 03 t gi y vay t n ghi tên Nguyễn Th Việt H; 01 gi y vay t n, 01 h p
ng thuê xe t lái, 01 gi y bán xe, 01 gi y vay t n u mang tên Nguyễn Th H,
01 gi y vay t n, 01 ch ng minh nhân dân, 01 ng kí xe máy u mang tên ng
V n H ã c sao ch p, ánh d u bút l c a vào h s v án.

- 01 gi y vay t n, 01 s h kh u, 01 c n c c công dân u mang tên
Nguyễn Th Mai, 02 gi y vay t n, 01 b n sao ch ng minh nhân dân c a L ng
Th Tuy t Mai và 02 b n sao ch ng minh nhân dân c a Lê Xuân C ng (ch ng
L ng Th Tuy t Mai), 01 gi y th ch p, 01 bì a , 01 b n sao ch ng minh nhân
dân, 01 b n sao h kh u mang tên Ph m c T, 01 gi y vay t n, 01 gi y bán xe,
01 ng kí xe, 01 b h s mua xe máy mang tên Hoàng Th Hoài Thu. Các tài li u
trên ã c sao ch p, ánh d u bút l c a vào h s v án. i v i các gi y t
b n g c hi n ch a xác nh c ch s h u h p pháp nên C quan i u tra tách
ra, khi nào có c n c s xem xét x lý sau.

- 02 quy n s ghi chép vi c cho vay; trong ó m t s ghi t n cho vay c a
khách bì a xanh lá cây kích th c 25x18 cm (ã ghi 20 t , còn l i là gi y tr ng) và
m t s ghi t n thu lãi c a khách bì a h ng, kích th c 25x18 cm (ã ghi 32 t , còn
l i là gi y tr ng) ã c ánh d u bút l c a vào h s v án.

- 01 c p nh a màu xanh bên trong có 35 t m u gi y vay t n (ch a ghi tên
ng i vay) và s t n 36.000.000 ng ã chuy n c quan thi hành án.

T i b n Cáo tr ng s 65/CT-VKS ngày 07/4/2021 c a Vi n Kì m sát nhân
dân qu n Ngô Quy n, thành ph H i Phòng ã truy t b cáo Nguyễn M nh T v
t i “Cho vay lãi n ng trong giao d ch dân s ” theo kho n 2 i u 201 c a B lu t
Hình s .

T i phiên tòa, b cáo khai nh n ã th c hi n toàn b hành vi c a mình nh n i dung Cáo tr ng và xin gi m nh hình ph t. B cáo trình bày n u c áp d ng hình ph t ti n là hình ph t chính, b cáo có i u ki n thi hành án, ng th i ã n p kh c ph c h u qu s ti n 200.000.000 ng tr c khi xét x .

Ng i có quy n l i, ngh a v liên quan n v án ch Nguy n Th Vi t H có m t t i phiên tòa trình bày quan i m ng ý v i l i khai c a b cáo T. L n u ch H ã vay c a T 220.000.000 ng ti n g c và ã tr h t n g c và tr 59.400.000 ng ti n lãi cho các tháng 11, 12/2019 và tháng 01/2020. Hi n t i, ch H còn n T 400.000.000 ng ti n n g c và ã tr cho T ti n lãi t tháng 4/2020 n tháng 9/2020 là 162.000.000 ng; ti n lãi t tháng 10/2020 n tháng 01/2021 là 144.000.000 ng. Ch Vi t Hà ngh Tòa án gi i quy t theo quy nh c a pháp lu t.

Ng i có quy n l i, ngh a v liên quan n v án anh ng V n H v ng m t t i phiên tòa, có l i khai trong h s th hi n: Anh H n b cáo T 25.000.000 ng n g c, ã tr cho T 06 tháng ti n lãi (t tháng 8/2020 n tháng 01/2021), m i tháng 3.750.000 ng, t ng ti n lãi ã tr T là 22.500.000 ng. Hi n anh H ch a tr b cáo ti n n g c.

Ng i có quy n l i, ngh a v liên quan n v án ch Nguy n Th H v ng m t t i phiên tòa, l i khai trong h s th hi n: Ch H vay c a b cáo T 02 l n, m i l n 20.000.000 ng; t ng c ng vay 40.000.000 ng, hi n ã tr h t n g c. Ti n lãi l n u ch H tr cho T 15.000.000 ng trong 05 tháng (t tháng 5/2019 n tháng 9/2019); l n th hai tr cho T 08 tháng ti n lãi là 24.000.000 ng (t tháng 11/2019 n tháng 6/2020). Khi thanh toán h t ti n n g c và n lãi, T cho ch H 1.000.000 ng. T ng c ng ch H ã tr cho T 38.000.000 ng ti n lãi.

C n c vào tính ch t, m c hành vi ph m t i, nhân thân, các tình ti t t ng n ng, gi m nh c a b cáo, Ki m sát viên gi nguyên quy t nh truy t b cáo v t i danh, i u lu t áp d ng, ngh H i ng xét x :

- Áp d ng kho n 2 i u 201; i m g kho n 1 i u 52; i m i, s kho n 1, kho n 2 (kh c ph c m t ph n h u qu , b c t ng Huân ch ng kháng chi n ch ng M c u n c h ng Nhì) i u 51; i u 35 c a B lu t Hình s , x ph t Nguy n M nh T m c án t 230.000.000 ng n 250.000.000 tri u ng v t i "Cho vay lãi n ng trong giao d ch dân s ".

- V hình ph t b sung: Do b cáo ã c áp d ng hình ph t ti n là hình ph t chính nên không áp d ng hình ph t b sung là ph t ti n i v i b cáo.

- i v i s ti n g c Nguy n M nh T cho vay và ã nh n l i t ng i vay t ng c ng là 260.000.000 ng là ph ng ti n ph m t i nên c n t ch thu sung vào ngân sách Nhà n c

- Khoản tiền lãi tính theo giá trị gốc tiền 20%/năm mà bị cáo nhận từ ngân hàng để vay tiền theo giá trị tiền 74.501.000 đồng là tiền phát sinh từ hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về việc sử dụng tiền của ngân hàng để vay trả cho bị cáo, cần bù đắp vào ngân sách Nhà nước. Cần tịch thu: Cho Nguyễn Thị Việt Hương tiền 400.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn Hương tiền 25.000.000 đồng vào ngân sách Nhà nước.

- Về tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Nguyễn Mạnh Tiến trả lợi cho cho Nguyễn Thị Việt Hương tiền 297.733.000 đồng; trả lợi cho anh Nguyễn Văn Hương tiền 20.000.000 đồng; trả lợi cho cho Nguyễn Thị Hương tiền 33.666.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần áo màu xanh bên trong có 35 tấm giấy vay tiền (chứa ghi tên người vay) theo quy định tại Điều 1 của Bộ luật Hình sự; tịch thu 106 chiếc Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu sung công sản tiền 36.000.000 đồng sang tài khoản của cơ quan Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hồ Chí Minh.

Về việc Nguyễn Thị Mai, Lương Thị Tuyết Mai, Phạm Văn T, Hoàng Thị Hoài Thu có việc gì vay tiền của T. Tuy nhiên, qua xác minh, ngân hàng trên không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có cần xử lý sau.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo và ngân hàng có quy định, nghĩa vụ liên quan đến án phí quy định kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHÂN NHỮNG Á TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, cần vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án để tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quy định tại Điều 1 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, điều tra viên, Viên kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố các quan tiền hành tố tụng, các quan tiền hành tố tụng đã thể hiện ứng xử theo quy định, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quy định nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quy định các quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quy định tại Điều 1 của các quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thể hiện đúng pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, ngân hàng có quy định nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Văn Hương và ch

Nguyễn Thị H vay nợ mà không có lý do. Xét thấy, những người này đã được Tòa án triệu tập họp lần đầu tiên phiên tòa, bác cáo, Kiểm sát viên cũng như Hội đồng xét xử xét xử vụ nợ mà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vì trình bày đã có lời khai từ quan điểm của họ, vì vậy vụ nợ mà họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ nợ mà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên vắng mặt.

- Về tố tụng danh và điều luật áp dụng về bác cáo:

[3] Về tố tụng danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn đầu tố tụng, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên vắng mặt, về mặt chứng cứ là các giấy vay tiền, sổ ghi tiền nợ gốc, lãi và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên cần xác nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2019 đến tháng 01/2021, Nguyễn Minh Tiến cho chị Nguyễn Thị Việt H vay tiền có trả lãi là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tổng nợ gốc và lãi suất 108%/năm, gấp 5,4 lần nợ gốc lãi suất cao nhất quy định của Bộ luật Dân sự (20%/năm). Nguyễn Minh Tiến cho anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị H vay tiền có trả lãi là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tổng nợ gốc và lãi suất 180%/năm, gấp 9 lần nợ gốc lãi suất cao nhất quy định của Bộ luật Dân sự (20%/năm). Cũng vậy, bị cáo đã cho chị Nguyễn Thị Việt H vay tổng cộng 620.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn H vay 25.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị H vay tổng cộng 40.000.000 đồng. Tổng số tiền Tiến cho vay là 685.000.000 đồng; thu lãi tổng số tiền là 425.900.000 đồng (trong đó Tiến thu lãi của chị Nguyễn Thị Việt H là 365.400.000 đồng, thu lãi của anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H là 60.500.000 đồng). Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền trong truy tố bị cáo tại Cáo trạng chính xác về số tiền thu lãi, tiền thu lợi nhuận chính những tính chất đúng về mức lãi suất %/năm mà bị cáo cho người vay vay tiền.

[3.1] Theo quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật Dân sự cho phép các bên thỏa thuận về lãi suất cho vay nhưng không được vượt quá là 20%/năm, tổng cộng 1,667%/tháng của khoản tiền vay. Như vậy, trong tổng số tiền lãi 425.900.000 đồng (trong đó 365.400.000 đồng tổng nợ gốc lãi suất 108%/1 năm và 60.500.000 đồng tổng nợ gốc lãi suất 180%/1 năm) thì có 20% lãi suất hợp pháp. Vì vậy, tiền thu lợi nhuận chính cần phải trừ số tiền lãi tổng nợ gốc và lãi suất hợp pháp 20%/1 năm của số tiền cho vay xác định trách nhiệm hình sự về bác cáo. Cũng vậy:

[3.2] + Tiền lãi bị cáo đã nhận của chị Nguyễn Thị Việt H lần 1 là 59.400.000 đồng trong 03 tháng (tháng 11, 12/2019 + tháng 01/2020). Khoản tiền tổng nợ gốc và lãi suất hợp pháp 20%/1 năm là: $1,667\% \times 220.000.000 \text{ đồng} \times 03 \text{ tháng} = 11.000.000 \text{ đồng}$. Số tiền thu lợi nhuận chính là: $59.400.000 \text{ đồng} - 11.000.000 \text{ đồng} = 48.400.000 \text{ đồng}$.

[3.3] Tiền lãi báo cáo nh n c a ch Vi t Hà l n 2 là 162.000.000 ng trong 06 tháng (tháng 4/2020 n tháng 9/2020). Khoản t i n t ng ng v i m c lãi su t h p pháp 20%/1 n m là: $1,667\% \times 300.000.000 \text{ ng} \times 06 \text{ tháng} = 30.000.000 \text{ ng}$. S t i n thu l i b t chính c xác nh: $162.000.000 \text{ ng} - 30.000.000 \text{ ng} = 132.000.000 \text{ ng}$.

[3.4] Tiền lãi báo cáo nh n c a ch Vi t Hà l n 3 là 144.000.000 ng trong 04 tháng (tháng 10/2020 n tháng 01/2021). Khoản t i n t ng ng v i m c lãi su t h p pháp 20%/1 n m là: $1,667\% \times 400.000.000 \text{ ng} \times 04 \text{ tháng} = 26.667.000 \text{ ng}$. S t i n thu l i b t chính c xác nh: $144.000.000 \text{ ng} - 26.667.000 \text{ ng} = 117.333.000 \text{ ng}$.

[3.5] Tổng s t i n lãi ch Vi t Hà óng cho T t các kho n vay nêu trên là 365.400.000 ng. Tổng s t i n T thu l i b t chính c a ch H là 297.733.000 ng.

[4] + Tiền lãi báo cáo ã nh n c a ng V n H là 22.500.000 ng trong 06 tháng (tháng 8/2020 n tháng 01/2021). Khoản t i n t ng ng v i m c lãi su t h p pháp 20%/1 n m là: $1,667\% \times 25.000.000 \text{ ng} \times 06 \text{ tháng} = 2.500.000 \text{ ng}$. S t i n thu l i b t chính c xác nh: $22.500.000 \text{ ng} - 2.500.000 \text{ ng} = 20.000.000 \text{ ng}$.

[5] + Tiền lãi báo cáo ã nh n c a ch Nguy n Th H l n 1 là 15.000.000 ng trong 05 tháng (tháng 5/2019 n tháng 9/2019). Khoản t i n t ng ng v i m c lãi su t h p pháp 20%/1 n m là: $1,667\% \times 20.000.000 \text{ ng} \times 05 \text{ tháng} = 1.667.000 \text{ ng}$. S t i n thu l i b t chính c xác nh: $15.000.000 \text{ ng} - 1.667.000 \text{ ng} = 13.333.000 \text{ ng}$.

[5.1] Tiền lãi báo cáo ã nh n c a ch Nguy n Th H l n 2 là 23.000.000 ng trong 08 tháng (tháng 11/2019 n tháng 6/2020). Khoản t i n t ng ng v i m c lãi su t h p pháp 20%/1 n m là: $1,667\% \times 20.000.000 \text{ ng} \times 08 \text{ tháng} = 2.667.000 \text{ ng}$. S t i n thu l i b t chính c xác nh: $15.000.000 \text{ ng} - 2.667.000 \text{ ng} = 12.333.000 \text{ ng}$.

[5.2] Tổng s t i n lãi ch H óng cho T là: 38.000.000 ng. Tổng s t i n T thu l i b t chính c a ch H là 33.666.000 ng.

[6] Nh v y, tổng s t i n báo thu l i b t chính t vi c cho 03 ng i vay là: $297.733.000 \text{ ng} + 20.000.000 \text{ ng} + 33.666.000 \text{ ng} = 351.399.000 \text{ ng}$. Hành vi c a b cáo Nguy n M nh T ã y u t c u thành t i “Cho vay lãi n ng trong giao d ch dân s ” c quy nh t i kho n 2 i u 201 B lu t Hình s . Vi c truy t c a Vi n Ki m sát nhân dân qu n Ngô Quy n, thành ph H i Phòng i v i b cáo v t i danh c ng nh i u lu t áp d ng là có c s và úng v i quy nh c a pháp lu t.

[7] Tính ch t v án thu c tr ng h p ít nghiêm tr ng, nh ng hành vi ph m t i c a b cáo là nguy hi m cho xã h i, không nh ng tr c ti p xâm ph m n tr t t qu n lý kinh t c a Nhà n c trong l nh v c tài chính mà hành vi ph m t i c a b

cáo còn làm cho ng i vay lâm vào hoàn c nh khó kh n do ph i tr lãi quá cao, làm nh h ng n công tác u tranh phòng ch ng các t n n xã h i. Do ó, ph i xem xét, x lý nghiêm b cáo theo quy nh c a pháp lu t.

[8] V tình ti t t ng n ng trách nhi m hình s : B cáo cho ch Nguy n Th Vi t H vay lãi 03 l n, cho anh ng V n H vay lãi 01 l n và cho ch Nguy n Th H vay lãi 02 l n; m i l n cho vay m c lãi su t u g p 05 l n tr lên theo quy nh c a B lu t Dân s ; t ng s ti n thu l i b t chính trên 100.000.000 ng. Vì v y, l n ph m t i này b cáo ph i ch u tình ti t t ng n ng trách nhi m hình s “ph m t i 02 l n tr lên” theo quy nh t i i m g kho n 1 i u 52 B lu t Hình s .

[9] V tình ti t gi m nh trách nhi m hình s : Nhân thân b cáo ch a có t i n án, t i n s , ph m t i l n u thu c tr ng h p ít nghiêm tr ng; trong quá trình i u tra, truy t và t i phiên tòa, b cáo thành kh n khai báo, n n h i c i; b cáo ã n p 200.000.000 ng tr c khi xét x kh c ph c h u qu ; b c a b cáo là ông Nguy n V n H o c t ng th ng Huân ch ng kháng chi n ch ng M c u n c h ng Nhì và c B tr ng B Qu c phòng t ng B ng khen nên b cáo c h ng tình ti t gi m nh trách nhi m hình s theo quy nh t i i m i, s kho n 1; kho n 2 i u 51 B lu t Hình s .

[10] Xét th y, b cáo trong m t kho ng th i gian dài cho nhi u ng i vay t i n v i m c lãi su t cao thu l i b t chính. Tuy nhiên, vì c cho vay và vay gi a b cáo và nh ng ng i vay là hoàn toàn t nguy n, không ai b ép bu c, b cáo có i u ki n thi hành hình ph t chính là hình ph t t i n. Do ó, áp d ng hình ph t chính i v i b cáo là hình ph t t i n nh ngh c a Vi n Ki m sát là có c n c , m b o theo quy nh c a pháp lu t; tính r n e, giáo d c b cáo ý th c tuân theo pháp lu t và áp ng yêu c u u tranh phòng ng a chung.

[11] V hình ph t b sung: B cáo không có vi c làm n nh, ph i n p vào ngân sách Nhà n c và tr l i cho nh ng ng i có quy n l i ngh a v liên quan s t i n l n và ã áp d ng hình ph t t i n là hình ph t chính nên không áp d ng hình ph t b sung là hình ph t t i n i v i b cáo theo quy nh t i kho n 3 i u 201 B lu t Hình s

[12] i v i s ti n g c Nguy n M nh T cho vay: ây là ph ng ti n ph m t i nên c n t ch thu sung vào ngân sách Nhà n c. B cáo T ph i n p vào ngân sách Nhà n c s ti n g c cho vay ã nh n l i t ch Vi t Hà là 220.000.000 ng, ch H là 40.000.000 ng; t ng c ng là 260.000.000 ng.

[13] i v i kho n t i n lãi t ng ng v i m c lãi su t 20%/n m mà b cáo nh n t nh ng ng i vay t ng ng v i s ti n 74.501.000 ng theo quy nh c a B lu t Dân s , kho n t i n lãi này không tính vào nh t i cho b cáo. Tuy nhiên, ây là s ti n lãi phát sinh t hành vi ph m t i nên c n t ch thu sung vào ngân sách Nhà n c.

[14] Nh v y, t ng s ti n b cáo Nguy n M nh T ph i n p vào ngân sách Nhà n c là 334.501.000 ng. V b cáo T ã n p 36.000.000 ng là ti n ch Vi t Hà tr lãi tháng 01/2021 và b cáo ã n p 200.000.000 ng kh c ph c h u qu nên t ng s ti n b cáo ã n p là 236.000.000 ng s c i tr vào ti n x ph t và ti n t ch thu sung vào ngân sách Nhà n c mà b cáo ph i n p.

[15] i v i s t i n g c (t i n cho vay) mà nh ng ng i vay ch a tr cho b cáo; c th : ch Nguy n Th Vi t H ch a tr 400.000.000 ng, anh ng V n H ch a tr 25.000.000 ng. ây t i n b cáo s d ng là ph ng t i n th c h i n t i ph m. B i v y, không bu c ch Vi t Hà, anh ng V n H ph i tr l i s t i n trên cho b cáo mà bu c ch Vi t Hà và anh H ph i n p vào ngân sách Nhà n c.

[16] V t i n thu l i b t ch i n h : b o m quy n v à l i í c h h p ph á p c a
ng i vay c n bu c b c á o ph i tr l i cho ng i vay s t i n l ấ i ã thu t m c l ấ i
su t 21% tr l ê n. C th : B c á o Nguy n M nh T ph i tr l i cho ch Nguy n Th
Vi t H s t i n 297.733.000 ng; tr l i cho anh ng V n H s t i n 20.000.000
ng; tr l i cho ch Nguy n Th H s t i n 33.666.000 ng; t ng c ng
351.399.000 ng.

[17] V x lý v t ch ng: T ch thu tiêu h y 01 c p nh a màu xanh bên trong có 35 t m u gi y vay ti n (ch a ghi tên ng i vay) theo quy nh t i i m a kho n 1 i u 47 c a B lu t Hình s ; i m a kho n 2 i u 106 c a B lu t T t ng hình s ,

[17.1] Tổng thu sung công s ̣ t ̣ n 36.000.000 ̣ ng ̣ ang t ̣ m gi ̣ t i tài kho ̣ n c ̣ a c ̣ quan Công an qu ̣ n Ngô Quy ̣ n, thành ph ̣ H ̣ i Phòng theo Gi ̣ y n ̣ p t ̣ n vào tài kho ̣ n ngày 07/4/2021 c ̣ a Kho b ̣ c Nhà n ̣ c thành ph ̣ H ̣ i Phòng.

[18] V án phí: C n c kho n 2 i u 136 B lu t T t ng hình s và Ngh quy t s 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 n m 2016 c a y ban Th ng v Qu c H i quy nh v m c thu, m i n, g i m, thu, n p, qu n lý và s d ng án phí và l phí Tòa án; b cáo ph i ch u 200.000 ng án phí hình s s th m theo quy nh pháp lu t và ph i ch u án phí dân s s th m i v i kho n ti n thu l i b t chính ph i tr l i cho nh ng ng i có quy n l i, ngh a v liên quan là: $5\% \times 351.399.000 \text{ ng} = 17.569.950$ (làm tròn 17.570.000 ng); t ng c ng là 17.770.000 ng.

[19] V quy n kháng cáo: B cáo c quy n kháng cáo b n án; nh ng ng i có quy n l i, ngh a v liên quan n v án c kháng cáo ph n liên quan theo quy nh c a pháp lu t.

[20] i v i Nguy n Th Mai, L ng Th Tuy t Mai, Ph m c T, Hoàng Th Hoài Thu có vi t gi y vay ti n c a T. Tuy nhiên, qua xác minh, nh ng ng i trên không có m t t i a ph ng nên C quan i u tra ti p t c làm rõ có c n c s x lý sau.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm 1 khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xét thấy: Nguyễn Minh Tiến 230.000.000 (Hai trăm ba mươi triệu) đồng với nội dung "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

Buộc bắt Nguyễn Minh Tiến nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền cho vay lãi nặng như sau: vay là 260.000.000 (Hai trăm sáu mươi triệu) đồng.

Buộc bắt Nguyễn Minh Tiến nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền lãi tính trên số tiền vay với mức lãi suất 20%/năm mà bị cáo nhận được như sau: vay là 74.501.000 (Bảy mươi bốn triệu năm trăm linh một nghìn) đồng.

Tổng cộng số tiền bị cáo Nguyễn Minh Tiến nộp 564.501.000 đồng; bị cáo đã nộp 236.000.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số 6144 ngày 19/4/2021 số tiền 100.000.000 đồng; Biên lai thu tiền số 6261 ngày 14/5/2021 số tiền 100.000.000 đồng của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh số 36.000.000 đồng) nên còn phải nộp 328.501.000 (Ba trăm hai mươi tám triệu năm trăm linh một nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Buộc phạt Nguyễn Thị Việt Hương nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng.

Buộc anh Nguyễn Văn Hùng nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Buộc bắt Nguyễn Minh Tiến trả lại cho chị Nguyễn Thị Việt Hương số tiền 297.733.000 (Hai trăm chín mươi bảy triệu ba trăm ba mươi ba nghìn) đồng; trả lại cho anh Nguyễn Văn Hùng số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng; trả lại cho chị Nguyễn Thị Hương số tiền 33.666.000 (Ba mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn) đồng.

Về xử lý vật chứng: Tài thu tiêu hủy 01 cặp nhíp màu xanh bên trong có 35 tờ mẫu giấy vay tiền (chưa ghi tên người vay) theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hồ Chí Minh.

Tài thu sung công số tiền 36.000.000 đồng của Nguyễn Minh Tiến đang tạm giữ tại tài khoản của cơ quan Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh.

Vấn phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; thẩm định khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, báo cáo Nguyễn Minh Tuấn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 17.570.000 đồng (làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm; tổng cộng là 17.770.000 đồng.

Vụ quy định kháng cáo đối với bản án: Báo cáo Nguyễn Minh Tuấn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ Nguyễn Thị Việt Hương có quyền kháng cáo bản án và phải liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn Hùng, chị Nguyễn Thị Hương có quyền kháng cáo bản án và phải liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án có niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quy định yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội dung:

- Báo cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công tố Công an quận Ngô Quyền;
- Đội CSHTTP Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Luật sư vụ án.

**TM. HỘI NGƯỜI XÉT XỬ THẨM
TỔNG PHÁN - CHỦ TOA PHIÊN TOÁN**

Nguyễn Minh Tuấn